

KẾ HOẠCH

Ứng phó sự cố chất thải trên địa bàn xã Ngọc Liên, tỉnh Thanh Hóa

Thực hiện Công văn số 15966/SNNMT-MT ngày 27/8/2026 của Sở nông nghiệp và Môi trường Thanh Hóa về xây dựng và thực hiện kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố dịch bệnh; ứng phó sự cố chất thải và phục hồi môi trường sau sự cố môi trường đối với cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh.

UBND xã Ngọc Liên ban hành Kế hoạch ứng phó sự cố chất thải trên địa bàn xã với các nội dung sau:

I. MỞ ĐẦU

1.1. Sự cần thiết phải lập kế hoạch ứng phó sự cố chất thải

- Trên địa bàn xã Ngọc Liên diễn ra nhiều hoạt động sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi, kinh doanh, dịch vụ và các hoạt động sản xuất khác có phát sinh chất thải, tiềm ẩn nguy cơ xảy ra sự cố tại các công trình, hệ thống thu gom, lưu giữ, vận chuyển, xử lý chất thải. Sự cố có thể phát sinh do hư hỏng công trình, máy móc, thiết bị; mất điện; vận hành không đúng quy trình; mưa lớn, lũ lụt, thiên tai hoặc các nguyên nhân khách quan, chủ quan khác. Nếu không được phát hiện, xử lý kịp thời, sự cố có thể gây ô nhiễm đất, nước, không khí, ảnh hưởng đến sức khỏe, đời sống Nhân dân, sản xuất và môi trường trên địa bàn.

- Việc xây dựng Kế hoạch ứng phó sự cố chất thải trên địa bàn xã Ngọc Liên là cần thiết nhằm chủ động phòng ngừa, chuẩn bị lực lượng, phương tiện, vật tư và xác định rõ trách nhiệm, cơ chế phối hợp giữa UBND xã, các cơ quan, đơn vị, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và Nhân dân khi xảy ra sự cố. Qua đó, kịp thời phát hiện, khoanh vùng, cô lập và xử lý sự cố ngay từ ban đầu, hạn chế phát tán chất ô nhiễm, giảm thiểu thiệt hại đối với con người, tài sản và môi trường, góp phần bảo đảm an toàn môi trường và phát triển kinh tế - xã hội bền vững trên địa bàn xã.

1.2. Các căn cứ pháp lý lập kế hoạch ứng phó sự cố chất thải

Việc lập kế hoạch ứng phó sự cố chất thải được thực hiện dựa trên các văn bản pháp luật về bảo vệ môi trường của Việt Nam gồm:

- Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020 của Quốc hội, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2022.

- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, trong đó có các quy định về quản lý chất thải, phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường và trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.

- Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ngày 29/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 05/2025/NĐ-CP.

- Quyết định số 11/2025/QĐ-TTg ngày 23/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế ứng phó sự cố chất thải, có hiệu lực thi hành từ ngày 10/6/2025.

- Thông tư số 41/2025/TT-BNNMT ngày 14/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn kỹ thuật về phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải và phục hồi môi trường sau sự cố môi trường, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/9/2025.

- Các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường có liên quan đến loại chất thải, nguồn thải và hoạt động xử lý chất thải phát sinh trên địa bàn; các quy định pháp luật chuyên ngành có liên quan đến an toàn hóa chất, phòng cháy, chữa cháy, phòng, chống thiên tai và các lĩnh vực khác trong trường hợp sự cố có liên quan.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân xã Ngọc Liên trong công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường và tình hình thực tế về phát sinh, thu gom, vận chuyển, lưu giữ, xử lý chất thải; các nguồn có nguy cơ xảy ra sự cố chất thải trên địa bàn xã.

II. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin chung về địa hình, địa lý trên địa bàn

1.1. Điều kiện tự nhiên

- Xã Ngọc Liên nằm ở phía Tây tỉnh Thanh Hóa; Phía Bắc giáp: xã Thạch Lập; Phía Nam giáp: xã Xuân Tín và xã Yên Phú; Phía Đông giáp: xã Cẩm Vân và xã Quý Lộc; Phía Tây giáp: xã Ngọc Lặc và xã Minh Sơn.

- Toàn xã có tổng diện tích tự nhiên 80,17 km²; Tổng dân số là 27.782 người. Cơ cấu dân tộc đa dạng mang đậm bản sắc văn hóa vùng miền, trong đó: dân tộc Mường chiếm đa số với 71,3%; dân tộc Kinh chiếm 27,1%; dân tộc Thái chiếm 0,01%; dân tộc Hoa chiếm 0,02%, còn lại là các dân tộc khác. Toàn xã có 12 thôn; 06 trường học công lập từ bậc mầm non đến trung học cơ sở thuộc quản lý của UBND xã; có 01 trường THPT; 05 trạm y tế; với đặc thù địa hình miền núi đồi núi rộng lớn, bị chia cắt bởi hệ thống 02 con sông lớn, xã Ngọc Liên trở thành một trong những đơn vị hành chính cấp xã có quy mô diện tích và dân số trọng điểm của khu vực. Hoạt động sản xuất chủ yếu là nông nghiệp, chăn nuôi nhỏ lẻ, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ thương mại.

- Khí hậu của khu vực mang đặc điểm khí hậu nhiệt đới gió mùa, có mùa hè nóng ẩm và mùa mưa kéo dài. Lượng mưa lớn trong năm có thể làm gia tăng lượng nước rỉ rác tại các điểm tập kết rác thải và gây khó khăn cho công tác thu gom, xử lý chất thải nếu không được quản lý tốt.

1.2. Tình hình kinh tế - xã hội

- Sau sắp xếp, địa bàn quản lý của xã được mở rộng, tổ chức thôn được kiện toàn từ 41 thôn còn 12 thôn; phạm vi, khối lượng nhiệm vụ quản lý nhà nước trên các lĩnh vực tăng lên đáng kể. UBND xã Ngọc Liên đã tập trung quán

triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các chủ trương của Trung ương, của tỉnh và của cấp ủy địa phương; chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch công tác, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các phòng chuyên môn, đơn vị, thôn; phát huy tinh thần trách nhiệm, đoàn kết, chủ động, sáng tạo của đội ngũ cán bộ, công chức. Đồng thời, xã tập trung khai thác hiệu quả các nguồn lực tại chỗ, tranh thủ sự quan tâm hỗ trợ của cấp trên, huy động sự tham gia của Nhân dân, từng bước tháo gỡ khó khăn, ổn định hoạt động quản lý nhà nước, thúc đẩy phát triển sản xuất, bảo đảm an sinh xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh.

- Nền kinh tế của xã Ngọc Liên chủ yếu dựa vào sản xuất Nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp nhỏ, hoạt động trong các lĩnh vực như chế biến nông sản, sản xuất vật liệu xây dựng và các ngành nghề truyền thống. Các hoạt động này đóng góp vào sự phát triển kinh tế địa phương nhưng cũng có khả năng phát sinh một số loại chất thải cần được quản lý phù hợp. Hoạt động thương mại, dịch vụ trên địa bàn xã tiếp tục phát triển, từng bước mở rộng về quy mô và loại hình; hệ thống chợ dân sinh, cửa hàng kinh doanh và các cơ sở dịch vụ ngày càng đáp ứng tốt hơn nhu cầu mua bán, tiêu dùng và sinh hoạt của Nhân dân, góp phần thúc đẩy lưu thông hàng hóa và phát triển kinh tế địa phương.

2. Thông tin về cơ sở có nguy cơ xảy ra sự cố chất thải

UBND xã thường xuyên rà soát, cập nhật danh sách các dự án đầu tư, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ xảy ra sự cố chất thải trên địa bàn.

Các nhóm cơ sở có nguy cơ cần tập trung quản lý gồm:

STT	Nhóm cơ sở/hạng mục	Nguy cơ sự cố chủ yếu	Đối tượng có khả năng bị tác động
1	Trang trại chăn nuôi tập trung	Tràn, rò rỉ nước thải; sự cố hồ, bể chứa; hỏng hệ thống xử lý	Đất, nước, không khí, khu dân cư
2	Cơ sở chăn nuôi quy mô lớn	Phát tán chất thải, mùi hôi, nước thải	Người dân, đất, nguồn nước
3	Cơ sở sản xuất, kinh doanh có phát sinh chất thải	Rò rỉ, tràn đổ chất thải	Đất, nước, không khí
4	Khu vực tập kết, lưu giữ chất thải	Rò rỉ, phát tán, cháy	Đất, nước, không khí
5	Phương tiện vận chuyển chất thải	Rơi vãi, tràn đổ trong quá trình vận chuyển	Đường giao thông, đất, nước
6	Hệ thống kênh mương, ao hồ	Tiếp nhận chất thải từ sự cố	Nguồn nước, sản xuất nông nghiệp, thủy sản

Danh sách cụ thể các cơ sở có nguy cơ xảy ra sự cố chất thải được cập nhật hằng năm và khi có cơ sở mới phát sinh.

III. NHẬN DIỆN, CÁC NGUY CƠ XẢY RA SỰ CỐ CHẤT THẢI

1. Điểm tập kết chất thải rắn sinh hoạt

Trong quá trình thu gom và vận chuyển rác thải sinh hoạt, nếu việc thu gom không được thực hiện thường xuyên hoặc khối lượng rác phát sinh lớn, vào

điều kiện thời tiết mưa dài ngày không xử lý kịp thời. Điều này không chỉ gây mất mỹ quan mà còn phát sinh mùi hôi, ruồi muỗi và các nguồn gây bệnh.

2. Rò rỉ nước rỉ rác gây ô nhiễm nguồn nước, cơ sở kinh doanh xăng dầu

- Rác thải sinh hoạt khi tồn đọng lâu ngày có thể phát sinh nước rỉ rác. Nếu không có biện pháp thu gom và xử lý phù hợp, nước rỉ rác có thể thấm vào đất hoặc chảy vào hệ thống kênh mương, ao hồ, gây ô nhiễm nguồn nước mặt và ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp cũng như sinh hoạt của người dân.

- Trong quá trình kinh doanh buôn bán, bơm nhập xăng dầu tiềm ẩn nguy cơ xảy ra sự cố tràn xăng dầu; đây là đối tượng có nguy cơ xảy ra sự cố chất thải cao nhất.

3. Chất thải nguy hại không tập kết đúng nơi quy định

- Chất thải nguy hại phát sinh trong nông nghiệp: Vỏ bao thuốc BVTN sau khi sử dụng, có thể một số người dân không bỏ tại các thùng chứa, vứt bỏ tại các mương, bờ ruộng gây ô nhiễm môi trường, ô nhiễm nguồn nước.

- Một số loại chất thải nguy hại phát sinh từ sinh hoạt và sản xuất như pin, ắc quy, hóa chất, bao bì thuốc bảo vệ thực vật có thể bị người dân vứt bỏ cùng với rác thải sinh hoạt hoặc ra môi trường. Các loại chất thải này chứa nhiều thành phần độc hại, có khả năng gây ô nhiễm môi trường đất, nước và ảnh hưởng đến sức khỏe con người.

4. Ô nhiễm môi trường do tồn đọng rác thải sinh hoạt

Trong trường hợp công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải không được thực hiện kịp thời, rác thải sinh hoạt có thể bị tồn đọng tại các khu dân cư, chợ hoặc các điểm công cộng. Tình trạng này có thể gây ô nhiễm môi trường đất, nước và không khí, đồng thời làm gia tăng nguy cơ phát sinh dịch bệnh.

5. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và chăn nuôi có phát sinh chất thải, đặc biệt là các cơ sở có khối lượng chất thải lớn hoặc có công trình lưu chứa, xử lý chất thải trên địa bàn như các công ty khai thác và sản xuất vật liệu xây dựng, Trang trại chăn nuôi lợn tập trung Trường Lộc...trong quá trình sản xuất có thể tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, sự cố môi trường từ: khu xử lý nước thải, xử lý khí thải; việc lưu trữ, thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình sản xuất. Đây là một trong các cơ sở có nguy cơ xảy ra sự cố chất thải trên địa bàn xã.

IV. TỔ CHỨC ỨNG PHÓ SỰ CỐ CHẤT THẢI

1. Tổ chức lực lượng ứng phó

Lực lượng ứng phó với sự cố do Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách Kinh tế làm Trưởng ban; Thành viên Ban chỉ đạo là Trưởng phòng và chuyên viên Phòng Kinh tế, Văn hóa - Xã hội, Công an xã; Ban Chỉ huy Quân sự xã, Trạm Y tế, UBMTTQ và các ngành đoàn thể, trưởng các thôn.

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số điện thoại	Vị trí phân công
1	Phạm Văn Tùng	PCT UBND xã	0865225386	Trưởng ban
2	Phạm Bá Duy	Trưởng phòng Kinh tế	0918189965	Phó trưởng ban
3	Nguyễn Thị Hồng	Phó Trưởng phòng	0943678996	Thành viên

		Kinh tế		
4	Bùi Thị Nhung	Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội	0335868550	Thành viên
5	Phạm Văn Lợi	Phó Công an xã	0961540789	Thành viên
6	Triệu Duy Tuấn	Chỉ huy phó BCH Quân sự xã	0389527698	Thành viên
7	Trần Thị Chinh	Phụ trách TT CU'DVC	0914291214	Thành viên
8	Trần Ngọc Thanh	Trưởng Trạm y tế Ngọc Liên	0393201565	Thành viên
9	Quách Công Dũng	PCT UB MTTQ - CT. HCCB	0976246722	Thành viên
10	Bùi Thị Hà	PCT. UBMTTQ-CT. HLHPN	0829220486	Thành viên
11	Nguyễn Văn Minh	PCT UBMTTQ-BT. ĐTN	0363708636	Thành viên
12	Bùi Văn Trung	PCT UBMTTQ-CT. HND	0373820230	Thành viên
13	Lê Duy Khuyến	Viên chức biệt phái phòng KT	0374358235	Thành viên
14	Trưởng các thôn nơi xảy ra sự cố môi trường trên địa bàn xã			Thành viên

- Công an xã: Đảm bảo an ninh trật tự tại khu vực xảy ra sự cố, hỗ trợ công tác khoanh vùng và điều tiết giao thông khi cần thiết.

- Ban Chỉ huy Quân sự xã: Huy động lực lượng dân quân tham gia xử lý, thu gom và khắc phục hậu quả sự cố.

- Phòng Kinh tế: tham mưu cho UBND xã về các biện pháp xử lý, đánh giá mức độ ảnh hưởng của sự cố môi trường.

- Trạm Y tế xã: Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để sơ cứu, chăm sóc sức khỏe cho người dân và lực lượng tham gia xử lý sự cố nếu có ảnh hưởng đến sức khỏe.

- Ủy ban MTTQ xã và các tổ chức đoàn thể: Phối hợp tuyên truyền, vận động người dân tham gia bảo vệ môi trường và hỗ trợ lực lượng xử lý sự cố khi cần thiết.

- Trưởng thôn: Thông báo kịp thời cho chính quyền xã khi phát hiện sự cố, đồng thời huy động người dân tại địa phương tham gia khắc phục hậu quả theo sự chỉ đạo của UBND xã.

2. Phương tiện và trang thiết bị

Các phương tiện và trang thiết bị phục vụ công tác ứng phó sự cố chất thải bao gồm:

- *Xe thu gom rác*: Sử dụng để vận chuyển rác thải sinh hoạt, rác thải phát sinh trong quá trình xử lý sự cố đến khu vực tập kết hoặc nơi xử lý theo quy định.

- *Thùng chứa rác*: Dùng để chứa tạm thời các loại rác thải trong quá trình thu gom và xử lý sự cố, đảm bảo không để rác thải phát tán ra môi trường.

- *Dụng cụ thu gom rác*: Bao gồm các dụng cụ như xẻng, chổi, kẹp rác, bao tải và các dụng cụ hỗ trợ khác phục vụ cho việc thu gom rác thải, làm sạch khu vực bị ô nhiễm.

- *Cát hoặc đất*: Sử dụng để xử lý các trường hợp tràn đổ chất thải lỏng hoặc nước rỉ rác, giúp hạn chế sự lan rộng của chất ô nhiễm ra môi trường xung quanh.

- *Bình chữa cháy*: Được bố trí tại các khu vực có nguy cơ xảy ra cháy như điểm tập kết rác hoặc nơi lưu giữ chất thải, nhằm kịp thời xử lý khi xảy ra sự cố cháy nổ.

- *Trang phục bảo hộ lao động*: Bao gồm găng tay, khẩu trang, ủng, quần áo bảo hộ và các trang bị bảo vệ cá nhân khác nhằm đảm bảo an toàn cho lực lượng tham gia xử lý sự cố.

3. Quy trình ứng phó sự cố

Bước 1: Phát hiện sự cố và báo cáo

Khi phát hiện sự cố liên quan đến chất thải như tràn đổ rác, rò rỉ nước rỉ rác, cháy tại khu tập kết rác hoặc phát tán chất thải ra môi trường, cá nhân hoặc tổ chức phát hiện sự cố cần nhanh chóng thông báo cho trưởng thôn hoặc trực tiếp báo cáo UBND xã.

UBND xã sau khi nhận được thông tin sẽ nhanh chóng xác minh tình hình, đánh giá sơ bộ mức độ sự cố để có biện pháp xử lý phù hợp.

Bước 2: Huy động lực lượng tại chỗ

UBND xã chỉ đạo các lực lượng ứng phó sự cố môi trường, huy động lực lượng tại chỗ bao gồm công an, dân quân tự vệ, cán bộ môi trường, đoàn thanh niên và các lực lượng liên quan để tham gia xử lý sự cố.

Trong trường hợp sự cố vượt quá khả năng xử lý của địa phương, UBND xã báo cáo và đề nghị sự hỗ trợ từ các cơ quan chuyên môn cấp trên.

Bước 3: Khoanh vùng khu vực xảy ra sự cố

Tiến hành khoanh vùng khu vực xảy ra sự cố nhằm hạn chế sự lan rộng của chất thải ra môi trường xung quanh. Các biện pháp có thể bao gồm:

- Cắm biển cảnh báo hoặc dựng rào tạm thời.
- Hạn chế người dân và phương tiện đi vào khu vực xảy ra sự cố.
- Sử dụng các vật liệu như cát hoặc đất để ngăn chặn sự lan rộng của chất thải.

Bước 4: Thu gom và xử lý chất thải

Tổ chức thu gom chất thải bị tràn đổ hoặc phát tán bằng các dụng cụ chuyên dụng như xẻng, chổi, bao tải hoặc thùng chứa. Sau khi thu gom, chất thải sẽ được vận chuyển đến khu vực tập kết hoặc nơi xử lý theo quy định.

Trong trường hợp có chất thải nguy hại, cần thực hiện các biện pháp xử lý phù hợp nhằm đảm bảo an toàn cho môi trường và sức khỏe cộng đồng.

Bước 5: Khắc phục môi trường

Sau khi xử lý xong sự cố, tiến hành vệ sinh, làm sạch khu vực bị ảnh hưởng nhằm khôi phục lại điều kiện môi trường ban đầu. Các biện pháp có thể bao gồm:

- Thu dọn rác thải còn sót lại.
- Khử trùng khu vực bị ô nhiễm nếu cần thiết.
- Kiểm tra và đánh giá mức độ ảnh hưởng của sự cố đối với môi trường đất, nước và không khí.

4. Phương án khắc phục hậu quả

- *Làm sạch khu vực bị ô nhiễm:* Tiến hành vệ sinh, thu dọn toàn bộ khu vực bị ảnh hưởng bởi sự cố chất thải. Các loại rác thải, vật liệu bị ô nhiễm phải được thu gom triệt để nhằm ngăn chặn sự phát tán ra môi trường xung quanh. Trong trường hợp cần thiết, có thể sử dụng các phương tiện chuyên dụng để làm sạch khu vực bị ô nhiễm.

- *Thu gom rác tồn đọng:* Tổ chức thu gom toàn bộ lượng rác thải tồn đọng tại khu vực xảy ra sự cố và các khu vực lân cận. Rác thải sau khi thu gom phải được vận chuyển đến nơi tập kết hoặc xử lý theo quy định, tránh để tồn đọng kéo dài gây ô nhiễm môi trường và ảnh hưởng đến mỹ quan địa phương.

- *Khử trùng môi trường:* Đối với những khu vực có nguy cơ phát sinh vi sinh vật gây bệnh hoặc mùi hôi, tiến hành phun thuốc khử trùng, khử mùi để đảm bảo vệ sinh môi trường. Việc khử trùng giúp hạn chế nguy cơ phát sinh dịch bệnh và đảm bảo điều kiện sinh hoạt an toàn cho người dân trong khu vực.

- *Kiểm tra và đánh giá nguồn nước:*

+ Tiến hành kiểm tra các nguồn nước mặt như kênh mương, ao hồ hoặc giếng nước tại khu vực xảy ra sự cố nhằm đánh giá mức độ ảnh hưởng của chất thải. Trường hợp phát hiện dấu hiệu ô nhiễm, cần có biện pháp xử lý kịp thời và thông báo cho người dân để tránh sử dụng nguồn nước bị ảnh hưởng.

+ Việc thực hiện đầy đủ các biện pháp khắc phục hậu quả sau sự cố là cần thiết nhằm phục hồi môi trường, bảo vệ sức khỏe cộng đồng và đảm bảo thực hiện đúng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường theo Luật Bảo vệ môi trường 2020.

V. THÔNG TIN VÀ BÁO CÁO

- Sau khi tiếp nhận thông tin, UBND xã tiến hành xác minh tình hình, đánh giá mức độ sự cố và tổ chức lực lượng ứng phó theo kế hoạch đã đề ra.

- Trường hợp sự cố có quy mô lớn, vượt quá khả năng xử lý của địa phương hoặc có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường trên diện rộng, UBND xã báo cáo kịp thời đến các cơ quan cấp trên để được hỗ trợ xử lý, bao gồm: Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan chức năng có liên quan.

- Nội dung báo cáo cần nêu rõ các thông tin cơ bản như: thời gian xảy ra sự cố, địa điểm xảy ra sự cố, nguyên nhân ban đầu, mức độ ảnh hưởng, các biện pháp đã thực hiện và đề xuất hỗ trợ (nếu cần thiết).

- Việc thực hiện chế độ thông tin và báo cáo phải tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường theo Luật Bảo vệ môi trường 2020.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế tham mưu UBND xã tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố chất thải trên địa bàn xã; chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể và các thôn thực hiện các nội dung của kế hoạch; đồng thời huy động các nguồn lực cần thiết phục vụ công tác phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội, Trung tâm Cung ứng dịch vụ công xã tổ chức tuyên truyền thường xuyên trên hệ thống truyền thanh để nhân dân nắm, biết và thực hiện.

3. Các thôn có trách nhiệm thông báo, phổ biến nội dung kế hoạch đến người dân; kịp thời phát hiện và báo cáo các sự cố môi trường xảy ra trên địa bàn; phối hợp với chính quyền địa phương và các lực lượng liên quan trong quá trình xử lý sự cố.

4. Các tổ chức, cá nhân trên địa bàn xã có trách nhiệm thực hiện đúng các quy định về bảo vệ môi trường, tích cực tham gia các hoạt động phòng ngừa và khắc phục sự cố khi được huy động.

5. Các đơn vị thu gom, vận chuyển rác thải: Tổ chức thu gom, vận chuyển rác thải đúng thời gian, tần suất hoặc đột xuất trong trường hợp phát sinh, không để xảy ra tình trạng ùn tắc, ứ đọng.

6. Đề nghị UBND xã và các Tổ chức chính trị - xã hội căn cứ chức năng, nhiệm vụ tăng cường tuyên truyền, vận động người dân nâng cao ý thức bảo vệ môi trường, thực hiện các biện pháp phòng ngừa và tham gia ứng phó khi xảy ra sự cố liên quan đến chất thải.

Trên đây là Kế hoạch ứng phó với sự cố chất thải trên địa bàn xã Ngọc Liên đề nghị các phòng, ngành, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./. *gmk*

Nơi nhận: *gmk*

- Sở Nông nghiệp và Môi trường (để b/c);
- TTr: Đảng ủy - HĐND xã (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- UB. MTTQ xã (để p/h);
- Các CQ, đơn vị đóng trên địa bàn xã (để t/h);
- TT Cung ứng dịch vụ công (để t/h);
- Các thôn trên địa bàn xã (để t/h);
- Lưu: VT, KT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Văn Tùng